



Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/4/2018, Nguyễn Quốc D, Phan Văn Ch uống rượu với nhau tại nhà của Tống Thanh C ở ấp T, xã T, huyện B, sau đó thì rủ nhau đi hát karaoke ở quán P và quán M ở ấp T, xã T, huyện B. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì D và nhân viên của quán karaoke M xảy ra mâu thuẫn nên tất cả ra về. Do không có tiền trả nên Ch thế chấp xe mô tô của mình cho quán; sau đó Ch điều khiển xe mô tô của D chở C và D đi về. Khi về đến nhà D thì C mượn xe của D để chở Ch đi về nhưng D không cho mượn, dẫn đến Ch và D xảy ra cãi nhau. D bực tức xô ngã xe của mình rồi đi vào nhà. Lúc này, Ch và C rủ nhau đi uống rượu tiếp, khi cả 02 đi bộ được khoảng 10 mét thì nghe tiếng vợ chồng D cãi nhau, vợ của D là Lâm Thị Đ chạy ra nhờ Ch vào khuyên can D. Thấy vậy Ch dẫn xe mô tô của D vào nhà rồi khuyên can D còn chị Đ đi phía sau. Khi Ch dắt xe mô tô đi vào đến bên hông trái của nhà hướng từ ngoài nhìn vào thì Dg cầm một đoạn cây củi cao su dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 04cm đi từ trong bếp đi ra. Do bực tức việc Ch chửi D khi mượn xe nên D cầm đoạn cây bằng tay trái đánh vào vùng trán phải của Ch một cái gây thương tích; Ch xông vào ôm vật D xuống đất, ngồi trên người D rồi dùng tay bóp vào cổ của D; chị Đ thấy vậy chạy ra công gọi C vào can ngăn thì D và Ch không đánh nhau nữa. Ch gọi điện cho người nhà chở đến bệnh viện điều trị vết thương, sau đó làm đơn trình báo cơ quan Công an, yêu cầu khởi tố Nguyễn Quốc D về tội cố ý gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 187/2018/TgT ngày 09/7/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận về thương tích của Phan Văn Ch như sau:

*“Nứt sọ vùng trán phải, máu tụ ngoài màng cứng trán phải điều trị nội khoa hiện không di chứng.*

*Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27% (Hai mươi bảy phần trăm) ”.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 106/2020/TgT ngày 07/4/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Thương tích của Phan Văn Ch có đặc điểm của thương tích do vật tày cứng tác động theo hướng từ trước ra sau.

Cáo trạng số: 48/CTr - VKS ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và kết luận, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, đồng ý bồi thường cho bị hại thêm 18.000.000đ.

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 18.000.000đ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa vẫn khẳng định bị cáo có hành vi như trong bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, bị cáo tiếp tục bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo đúng quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 14/4/2018 tại ấp T, xã T, huyện B, do mâu thuẫn cá nhân với nhau, Nguyễn Quốc D đã có hành vi dùng một đoạn cây củi cao su dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 04cm đánh vào vùng trán phải của Phan Văn Ch gây thương tích cho Phan Văn Ch với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 27% (hai mươi bảy phần trăm). Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc D đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Do bị cáo dùng một đoạn cây củi cao su là hung khí nguy hiểm, tỷ lệ thương tật của bị hại 27%(tức là trên 11%) nên tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố là có căn cứ, đúng hành vi, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hoàn toàn biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi

thường, khắc phục một phần hậu quả; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Phan Văn Ch yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc D bồi thường số tiền chi phí điều trị vết thương là 37.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường được 19.000.000đ, Ch yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 18.000.000đ, bị cáo đồng ý. Đây là tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Xét đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B về mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01(một) đoạn cây củi cao su dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 04 cm do bị cáo Nguyễn Quốc D sử dụng phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã truy tìm nhưng không thu hồi được, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và  $18.000.000đ \times 5\% = 900.000đ$ (chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D(H) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Quốc D(H) 02(hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, khoản 2 Điều 586, 590 của Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: bị cáo Nguyễn Quốc D tiếp tục bồi thường cho bị hại Phan Văn Ch 18.000.000đ(mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Phan Văn Ch có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì Nguyễn Quốc D còn phải trả cho Phan Văn Ch tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Nguyễn Quang Lâm**